

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1184/SCT-QLTM

Kiên Giang, ngày 06 tháng 9 năm 2022

V/v thông tin các nước thành viên
WTO thông báo dự thảo quy định về
SPS từ ngày 21/6/2022-20/7/2022

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh;
- Các Doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

Sở Công Thương nhận được Công văn số 474/XNK-NS, ngày 18/8/2022 của Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương về việc các nước thành viên WTO thông báo dự thảo quy định về SPS từ ngày 21/6/2022 – 20/7/2022 (đính kèm).

Theo đó, Văn phòng SPS Bộ Công Thương thông tin về 78 thông báo, bao gồm 63 dự thảo và 15 văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực quy định về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động vật, thực vật (SPS) của các nước thành viên WTO có thể ảnh hưởng đến mặt hàng nông sản xuất khẩu của Việt Nam.

Sở Công Thương thông tin đến các cơ quan, đơn vị được biết và phối hợp thông tin đến các doanh nghiệp trên địa bàn biết để chủ động kế hoạch kinh doanh phù hợp. Nội dung chi tiết được đăng tải tại Website: <https://sct.kien Giang.gov.vn>.

Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp đăng thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Kiên Giang để thông tin rộng rãi đến cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh được biết.

Sở Công Thương rất mong các cơ quan, đơn vị quan tâm phối hợp thực hiện theo quy định./. vech nh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Công Thương (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Thông tin và Truyền thông (p/h);
- Ban Giám đốc Sở;
- Website Sở Công Thương;
- Lưu: VT, QLTM.



Lâm Huỳnh Nhân

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC XUẤT NHẬP KHẨU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4 7 4** /XNK-NS
V/v các nước thành viên WTO
thông báo dự thảo quy định về SPS
từ ngày 21/6/2022 - 20/7/2022

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2022

Kính gửi:

- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Hiệp hội ngành hàng nông sản, thực phẩm.

Văn phòng SPS Bộ Công Thương - Cục Xuất nhập khẩu nhận được văn bản số 473/SPS-BNNVN ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Văn phòng SPS Việt Nam - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cập nhật về quy định SPS của các nước thành viên WTO từ ngày 21 tháng 6 năm 2022 đến ngày 20 tháng 7 năm 2022.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Văn phòng SPS Bộ Công Thương thông tin về 78 thông báo, bao gồm 63 dự thảo và 15 văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực quy định về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động vật, thực vật (SPS) của các nước thành viên WTO có thể ảnh hưởng đến mặt hàng nông sản xuất khẩu của Việt Nam tới quý Cơ quan, đồng thời đề nghị quý Cơ quan phổ biến, thông tin rộng rãi đến các doanh nghiệp hội viên và các doanh nghiệp trên địa bàn để biết và chủ động kế hoạch kinh doanh phù hợp.

Trong trường hợp các quy định về SPS nêu trên có khả năng gây tác động trực tiếp, đa chiều đến hoạt động xuất khẩu nông sản, thực phẩm của doanh nghiệp, đề nghị phản hồi kịp thời đến **Văn phòng SPS Việt Nam** (địa chỉ: số 10 Nguyễn Công Hoan, Ba Đình, Hà Nội; điện thoại: 024 3734 4764; email: spsvietnam@mard.gov.vn) hoặc **Văn phòng SPS Bộ Công Thương** (địa chỉ: số 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội; điện thoại 024 4440 5310; email: xnk-ns@moit.gov.vn) để có phương án xử lý phù hợp, tránh gây ảnh hưởng đến tiến độ xuất khẩu hàng hóa.

Văn phòng SPS Bộ Công Thương - Cục Xuất nhập khẩu trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý Cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Trần Quốc Khánh (để b/c);
- Văn phòng SPS Việt Nam (Bộ NN&PTNT);
- Các Vụ: AP, AM, KHCN (để biết);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, NS, phuongptl.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Quốc Toàn



PHỤ LỤC

Danh sách các thông báo về dự thảo và quy định có hiệu lực về SPS của các nước thành viên

Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) từ ngày 21/6/2022 đến ngày 20/7/2022

(Ban hành kèm theo Công văn số: 4 7 4 /XNK-NS, ngày 18 tháng 8 năm 2022)

A. DANH SÁCH CÁC QUY ĐỊNH VỀ SPS ĐANG XIN Ý KIẾN CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN

STT	Mã WTO	Lĩnh vực	Quốc gia	Ngày thông báo	Tiêu đề	Tóm tắt
1	G/SPS/N/BRA/1822/Add.2	BVTV	Bờ-ra-xin	20/07/2022	Quy phạm hướng dẫn (Instrucao Normativa) số 85 ngày 24 tháng 8 năm 2020. Danh sách các loài gây hại không cần kiểm dịch (PQA) trong Phụ lục Quy phạm hướng dẫn SDA số 39 ngày 1 tháng 10 năm 2018 xuất bản trong DOU ngày 2 tháng 10 năm 2018	Sắc lệnh SDA số 617 ngày 11 tháng 7 năm 2022 - Cập nhật danh sách Các loài gây hại không cần kiểm dịch (PQA) của Bờ-ra-xin. https://www.in.gov.br/en/web/dou/-/portaria-sda-n-617-de-11-de-julho-de-2022-414419145 https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/BR/A/22_4776_00_x.pdf Phụ lục liên quan: Sửa đổi nội dung/phạm vi dự thảo đã thông báo trước đó
2	G/SPS/N/NPL/35	ATTP, BVTV, TY, QLCL, CT	Nê-pan	19/07/2022	Đề xuất giới hạn tối đa kim loại nặng trong thực phẩm.	Cục Quản lý chất lượng và công nghệ thực phẩm (Bộ nông nghiệp và phát triển chăn nuôi Nepal) đề xuất giới hạn tối đa kim loại nặng của các sản phẩm lương thực – thực phẩm nhằm mục đích bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng và bình đẳng trong thương mại.
3	G/SPS/N/NPL/34	ATTP	Nê-pan	19/07/2022	Đề xuất tiêu chuẩn thực phẩm bổ sung làm từ ngũ cốc cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ (Tiêu chuẩn CBCF được phê duyệt).	Cục Quản lý chất lượng và công nghệ thực phẩm (Bộ nông nghiệp và phát triển chăn nuôi Nepal) đề xuất Tiêu chuẩn thực phẩm bổ sung làm từ ngũ cốc cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ nhằm mục đích bảo vệ sức khỏe trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, đảm bảo bình đẳng thương mại bằng cách đảm bảo chất lượng và độ an toàn của sản phẩm theo tiêu chuẩn đã đề ra.
4	G/SPS/N/EU/580	BVTV, CT	Liên minh châu Âu	19/07/2022	Thông báo của Ủy ban EU đối với những rủi ro và việc không tuân	Điều 12 Quy định thực thi (EU) số 2019/1793 yêu cầu Ủy ban xem xét đánh giá định kỳ danh sách Phụ lục

					thủ quy định trong đánh giá định kỳ Quy định thực thi Ủy ban (EU) số 2019/1793.	(không quá sáu tháng) đối với những rủi ro và việc không tuân thủ quy định mới. Trong trường hợp rủi ro có thể xảy ra, hoặc có bằng chứng về việc không tuân thủ nghiêm trọng Luật thực phẩm nông sản của Liên minh châu Âu trên diện rộng, Liên minh sẽ áp dụng biện pháp tự vệ (điều kiện nhập khẩu đặc biệt, liệt kê các hàng hóa trong Phụ lục I/Phụ lục II) đình chỉ nhập vào Liên minh (Phụ lục IIa). Thông báo của Ủy ban về thông tin về những rủi ro và việc không tuân thủ quy định trong đánh giá định kỳ Quy chế thực thi Ủy ban (EU) 2019/1793 giải thích các tiêu chí trong bối cảnh đánh giá định kỳ theo Điều 12 Quy chế thực thi Ủy ban (EU) 2019/1793. Thông báo nhằm minh bạch hóa các quy trình cho công dân, nhà điều hành doanh nghiệp, các cơ quan có thẩm quyền trong Liên minh, các vùng lãnh thổ, các nước thứ ba phải tuân thủ Quy định thực thi (EU) 2019/1793 khi nhập khẩu hàng vào Liên minh. Thông báo nhằm hỗ trợ các nhà điều hành doanh nghiệp, các cơ quan có thẩm quyền hiểu rõ hơn việc áp dụng Điều 12 của Quy chế Thực thi (EU) 2019/1793.
5	G/SPS/N/USA/3341	ATTP, BVTV	Hoa Kỳ	18/07/2022	Dung sai thuốc trừ sâu benoxacor. Quy tắc cuối cùng	Quy định sửa đổi dung sai dư lượng benoxacor trong ngô trồng, bông ngô và ngô ngọt khi chất được sử dụng như một thành phần trợ (chất an toàn cho thuốc diệt cỏ) trong công thức thuốc trừ sâu.
6	G/SPS/N/USA/3340	ATTP, BVTV	Hoa Kỳ	18/07/2022	Dung sai thuốc trừ sâu tribenuron metyl. Quy tắc cuối cùng	Quy định thiết lập dung sai dư lượng tribenuron metyl trong nhiều loại hàng hóa.
7	G/SPS/N/EU/579	TY	Liên minh châu Âu	15/7/2022	Quy định thực thi của Ủy ban (EU) 2022/1219 ngày 14 tháng 7 năm 2022 sửa đổi Phụ lục III thành Quy định thực thi (EU)	Quy định thông báo các biện pháp xử lý cần thiết để nhập cảnh và vận chuyển qua Liên minh các sản phẩm sữa có trong một số sản phẩm hỗn hợp và làm rõ một số yêu cầu khác đối với việc nhập cảnh và vận chuyển

					2020/2235 liên quan đến mẫu chứng nhận cho việc nhập cảnh và quá cảnh qua Liên minh châu Âu các lô hàng của một số sản phẩm hỗn hợp	thông qua Liên minh châu Âu các sản phẩm đó trong các mẫu chứng chỉ liên quan
8	G/SPS/N/AUS/542	ATTP, BVTV, CT	Úc	15/7/2022	Đề xuất sửa đổi Phụ lục 20 của Bộ luật tiêu chuẩn thực phẩm Úc New Zealand (ngày 12 tháng 7 năm 2022	Đề xuất sửa đổi Bộ luật Tiêu chuẩn thực phẩm Úc New Zealand để điều chỉnh các giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) sau đây đối với các hóa chất nông nghiệp và thú y khác nhau để chúng phù hợp với các quy định quốc gia khác liên quan đến việc sử dụng an toàn và hiệu quả các hóa chất nông nghiệp và thú y: Bupirimate, captan, emamectin, fluopyram, myclobutanil, tebuconazole và tetraniliprole trong một số loại cây trồng.
9	G/SPS/N/USA/3339	CT	Hoa Kỳ	14/7/2022	Quỹ Bảo vệ môi trường, Maricel Maffini; Linda Birnbaum, Đối tác phòng chống Ung thư vú, Hành động vì nước sạch/Quỹ nước sạch, Báo cáo Người tiêu dùng, Hiệp hội Nội tiết, Nhóm Công tác vì môi trường, Tương lai tươi sáng về sức khỏe trẻ em; và Trường Môi trường Nicholas tại Đại học Duke nộp đơn kiến nghị phụ gia thực phẩm	Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm (FDA) thông báo rằng đã nộp đơn kiến nghị do của Quỹ Bảo vệ môi trường, Maricel Maffini, Đối tác phòng chống Ung thư vú, Linda Birnbaum, Hành động vì nước sạch/Quỹ nước sạch, Báo cáo Người tiêu dùng, Hiệp hội Nội tiết, Nhóm Công tác vì môi trường, Tương lai tươi sáng về sức khỏe trẻ em; và Trường Môi trường Nicholas tại Đại học Duke đề xuất rằng các quy định về phụ gia thực phẩm được sửa đổi để loại bỏ hoặc hạn chế việc sử dụng bisphenol A (BPA).
10	G/SPS/N/AUS/541	ATTP, BVTV, TY, QLCL, CT, CN	Úc	14/7/2022	Thay đổi tên cho Bộ Nông nghiệp, Ngư nghiệp và Lâm nghiệp của Chính phủ Úc.	Các đối tác thương mại được khuyến cáo rằng sau kết quả của Cuộc bầu cử Liên bang Úc năm 2022, đã có một số thay đổi đối với cấu trúc và tên của các cơ quan của Chính phủ Úc. Từ ngày 01 tháng 7 năm 2022, Bộ Nông nghiệp, Nước và Môi trường (DAWE) cũ đã được đổi tên thành Bộ

						Nông nghiệp, Thủy sản và Lâm nghiệp (DAFF). Thay đổi duy nhất là tên của bộ và DAFF - Cơ quan thuộc thẩm quyền của Chính phủ Úc chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và chứng nhận, nếu có, đối với các hoạt động xuất khẩu và nhập khẩu nông nghiệp, làm vườn, thủy sản, thực phẩm và lâm sản của Úc. Thông báo này bổ sung cho G/SPS/N/AUS/540 về những thay đổi đối với chứng nhận xuất khẩu sản phẩm làm vườn và ngũ cốc. Theo thông tin trong thông báo nói trên, các chứng nhận cập nhật sẽ được phát hành trong tháng 7 năm 2022. Sẽ có một giai đoạn chuyển tiếp ngắn để các chứng nhận cũ và mới có thể được xuất trình cho các cơ quan biên giới để thông quan hàng hóa.
	G/SPS/N/TPKM/590	TY	Đài Loan	13/7/2022	Dự thảo sửa đổi Điều 14, Điều 9 (Phụ lục 7-1), Điều 10 (Phụ lục 8-3, 8-4 và 9) và Điều 18 (Phụ lục 16-1) của "Quy định nhập khẩu các đối tượng thuộc diện kiểm dịch động vật "	1. Bỏ giới hạn thời gian (trong vòng ba ngày trước khi xuất khẩu) kiểm tra ký sinh trùng bên ngoài của thỏ; 2. Sẽ không yêu cầu kiểm dịch sau nhập cảnh đối với cá, động vật giáp xác và động vật thân mềm tuân thủ các yêu cầu kiểm dịch liên quan; 3. Không cần thực hiện một số xét nghiệm mầm bệnh đối với huyết thanh trâu bò khi bệnh tật do mầm bệnh chưa xảy ra tại nước xuất xứ của gia súc ít nhất trong 5 năm trước đó.
11						
12	G/SPS/N/USA/3338	ATTP, BVTV	Hoa Kỳ	12/7/2022	Dung sai thuốc trừ sâu pyriofenone. Quy tắc cuối cùng.	Quy định này thiết lập mức giới hạn dư lượng pyriofenone trong hoặc trên phân nhóm cà chua 8-10A và phân nhóm tiêu/cà tím 8-10B và loại bỏ mức giới hạn đã thiết lập đối với rau, quả, nhóm 8-10 và mức giới hạn đã hết hạn đối với quả nhỏ cây nho leo phân nhóm 13-07D.
13	G/SPS/N/EU/578	ATTP, BVTV,	Liên minh châu Âu	12/7/2022	Dự thảo Quy định của Ủy ban sửa đổi Phụ lục II của Quy định (EC)	Dự thảo quy định được đề xuất liên quan đến việc xem xét các MRL hiện có đối với abamectin. MRL đối với

		TY			số 396/2005 của Nghị viện Châu Âu và Hội đồng liên quan đến mức dư lượng tối đa đối với abamectin trong hoặc trên một số sản phẩm	các chất này trong một số mặt hàng nhất định được thay đổi: tăng hoặc giảm. MRLs thấp hơn được đặt sau khi cập nhật các giới hạn xác định và/hoặc xóa bỏ các mục đích sử dụng cũ không được cho phép nữa ở Liên minh Châu Âu.
14	G/SPS/N/BRA/2052	ATTP, BVTV	Brazil	12/7/2022	Dự thảo Nghị quyết số 1101, ngày 30 tháng 6 năm 2022	Dự thảo nghị quyết này được coi là đề xuất đưa thành phần hoạt chất A66: Axit indoleacetic vào danh sách chuyên khảo các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, được công bố bởi Chi thị quy phạm số 103 - ngày 19 tháng 10 năm 2021 trên Công báo Brazil
15	G/SPS/N/BRA/2051	ATTP, BVTV	Brazil	12/7/2022	Dự thảo Nghị quyết số 1100, ngày 30 tháng 6 năm 2022	Dự thảo nghị quyết này đề xuất đưa thành phần hoạt chất M53: METAMIPHOP vào danh sách chuyên khảo các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, được công bố bởi Chi thị quy phạm số 103 - ngày 19 tháng 10 năm 2021 trên Công báo Brazil
16	G/SPS/N/JPN/1062	ATTP	Nhật Bản	11/7/2022	Chỉ định L-Isoleucine làm phụ gia thức ăn chăn nuôi.	MAFF sẽ chỉ định L-Isoleucine làm phụ gia thức ăn chăn nuôi và thiết lập các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật của nó theo sắc lệnh của Bộ trong "Thông báo của Bộ trưởng về việc chỉ định phụ gia thức ăn chăn nuôi (Thông báo số 750 của Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản Ngày 24 tháng 7 năm 1976) "và" Sắc lệnh của Bộ trưởng về quy cách và tiêu chuẩn của thức ăn và phụ gia thức ăn chăn nuôi "(Sắc lệnh số 35 ngày 24 tháng 7 năm 1976 của Bộ Nông nghiệp và Lâm nghiệp). (Đề xuất sửa đổi) L-Isoleucine được phép sử dụng làm phụ gia thức ăn chăn nuôi.
17	G/SPS/N/IND/286	ATTP	Ấn Độ	11/7/2022	Dự thảo Quy định về tiêu chuẩn và sn toàn thực phẩm (Thực phẩm	Dự thảo Quy định về tiêu chuẩn và an toàn thực phẩm (Thực phẩm bổ sung cho sức khỏe, Nutraceuticals, thực

					bổ sung cho sức khỏe, nutraceuticals, thực phẩm cho chế độ ăn uống đặc biệt, thực phẩm cho mục đích y tế đặc biệt và thực phẩm Prebiotic và Probiotic) năm 2022.	phẩm cho chế độ ăn uống đặc biệt, thực phẩm cho mục đích y tế đặc biệt và thực phẩm Prebiotic và Probiotic) năm 2022 để thay thế các tiêu chuẩn và an toàn thực phẩm (Thực phẩm bổ sung cho sức khỏe, Nutraceuticals, thực phẩm cho chế độ ăn đặc biệt; quy định về thực phẩm cho mục đích y tế đặc biệt, thực phẩm chức năng và thực phẩm mới), 2016.
18	G/SPS/N/PER/989	BVTV	Pê-ru	08/7/2022	Dự thảo Nghị quyết thiết lập các yêu cầu KDTV cần thiết tuân thủ khi nhập khẩu vi sinh vật (Nitrobacter winogradskyi, Nitrosomonas europaea, Azotobacter chroococcum và Azospirillum brasilense) có nguồn gốc, xuất xứ từ tất cả các quốc gia	Đề xuất các yêu cầu KDTV khi nhập khẩu vi sinh vật (Nitrobacter winogradskyi, Nitrosomonas europaea, Azotobacter chroococcum và Azospirillum brasilense) có nguồn gốc, xuất xứ từ tất cả các quốc gia; đề xuất các yêu cầu KDTV với hàng nhập khẩu đã được đệ trình tham vấn toàn dân.
19	G/SPS/N/BRA/2050	BVTV	Bờ-ra-xin	08/7/2022	Dự thảo Nghị quyết số 1098 ngày 23 tháng 6 năm 2022.	Dự thảo nghị quyết đề xuất đưa thành phần hoạt chất S23: Steinernema carpocapsae vào danh sách chuyên khảo về các thành phần hoạt tính của thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, ban hành theo Chỉ thị quy phạm số 103 - ngày 19 tháng 10 năm 2021 trên Công báo Bờ-ra-xin (DOU - Diário Onking da União).
20	G/SPS/N/RUS/254	BVTV, TY	Nga	07/7/2022	Dự thảo Quyết định của cộng đồng Ủy ban kinh tế Á-Âu sửa đổi Quy định các yêu cầu chung (vệ sinh và thú y) đối với hàng hóa thuộc diện kiểm soát giám sát và dự thảo quyết định của cộng đồng Ủy ban kinh tế Á-Âu sửa đổi Quyết định của Ủy ban liên	Dự thảo thông qua yêu cầu thú y đối với phân bón động vật và phân bón có nguồn gốc động vật nhập khẩu.

					minh hải quan số 607 ngày 07 tháng 4 năm 2011	
21	G/SPS/N/EU/577	TY	Liên minh châu Âu	07/7/2022	Quy định ủy quyền của Ủy ban bổ sung Quy định (EU) 2017/625 của Nghị viện và hội đồng châu Âu về yêu cầu đối với các lô hàng động vật làm thức ăn và một số hàng hóa dùng cho người gia nhập Liên minh và Phụ lục.	Dự thảo đưa ra quy định với động vật sống, sản phẩm có nguồn gốc động vật, sản phẩm hỗn hợp và hạt giống này mầm vào Liên minh từ các nước thứ ba, đảm bảo các sản phẩm tuân thủ yêu cầu liên quan đến sức khỏe cộng đồng do luật Liên minh quy định (hoặc tuân thủ công nhận tương đương). Dự thảo hợp nhất các quy định hiện hành trong Quy định ủy quyền của Ủy ban (EU) 2019/625 và Điều 29 Chỉ thị 96/23/EC của Hội đồng (kế hoạch giám sát dư lượng).
22	G/SPS/N/TPKM/589	QLCL	Đài Loan	06/7/2022	Dự thảo yêu cầu đối với sản phẩm thủy sản nguồn gốc động vật nhập khẩu	Mỗi lô hàng thủy sản nguồn gốc động vật phải được sản xuất tại các cơ sở được Đài Loan phê duyệt và kèm theo giấy chứng nhận gốc.
23	G/SPS/N/AUS/540	BVTV	Úc	06/7/2022	Giấy chứng nhận và hồ sơ xuất khẩu thực vật.	Văn phòng BVTV Úc (NPPO) đổi tên thành Phòng nông nghiệp, thủy sản và lâm nghiệp. Các đối tác thương mại cần biết về thay đổi tên Văn phòng trên giấy chứng nhận và hồ sơ xuất khẩu thực vật, bao gồm cả giấy chứng nhận KDTV. Chứng nhận sẽ được phát hành trong tháng 7 năm 2022. Sẽ có giai đoạn chuyển tiếp, với chứng nhận cũ - mới được xem xét và phê duyệt.
24	G/SPS/N/CHL/731	CN, TY	Chi-lê	05/7/2022	Danh sách các phụ gia được phép sử dụng trong sản xuất TACN, thực phẩm bổ sung, làm thành phần và phụ gia công thức cho động vật; bãi bỏ Nghị quyết miễn trừ số 1.992 năm 2006	Sửa đổi nghị quyết miễn trừ số 1.992 năm 2006, quy định giới hạn tối đa một số chất trong phụ gia TACN, thực phẩm bổ sung, phụ gia công thức dùng cho người và làm thức ăn cho động vật nuôi (như chó và mèo). Thông tin chi tiết có trong tài liệu đính kèm thông báo.
25	G/SPS/N/CAN/1445	TY	Ca-na-đa	05/7/2022	Biện pháp cấm nhập khẩu chó thương mại từ các quốc gia có nguy cơ mắc bệnh dại cao (mới)	Cơ quan kiểm tra thực phẩm Ca-na-đa (CFIA) cấm nhập khẩu chó thương mại từ các quốc gia nhất định (trong đó có Việt Nam) được xác định có nguy cơ cao

						mắc bệnh dại do vi rút biến thể chó gây ra. Bệnh dại là một bệnh đã được báo cáo, Ca-na-đa không có bệnh dại. Để ngăn chặn sự tái phát của bệnh dại, để bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của động vật và con người, CFIA sẽ thực hiện các biện pháp hạn chế nhập khẩu chó thương mại từ các quốc gia nguy cơ cao. Kể từ ngày 28 tháng 9 năm 2022, tất cả chó thương mại, theo định nghĩa của CFIA, từ các quốc gia có nguy cơ cao sẽ không được phép nhập cảnh vào Ca-na-đa. Từ ngày này, CFIA sẽ không cấp giấy chứng nhận cho chó thương nhập khẩu dưới tám tháng tuổi từ các quốc gia có nguy cơ cao. Tất cả các chuyến hàng chó nhập khẩu (không phân biệt tuổi) đang chuyển tới Ca-na-đa phải được chuyển đến trong (hoặc trước) ngày 27 tháng 9 năm 2022 mới được coi là đủ điều kiện nhập khẩu. Bất kỳ chó thương mại nhập khẩu từ quốc gia có nguy cơ cao vào Ca-na-đatrong (hoặc sau) ngày 28 tháng 9 năm 2022 đều không được phép nhập khẩu vào Ca-na-đa. Không có ngoại lệ đối với biện pháp mới, bất kể tuổi tác, bất kể trước đó hàng hóa cần có giấy phép nhập khẩu. Ca-na-đa đề nghị các đối tác thương mại từ các quốc gia có nguy cơ cao thực hiện các bước cần thiết để đảm bảo chó không được xuất khẩu sang Ca-na-đa. Việc nhập khẩu chó cảnh và chó để trợ giúp, theo CFIA định nghĩa, từ các quốc gia có nguy cơ cao sẽ tiếp tục được cho phép theo yêu cầu nhập khẩu hiện hành của CFIA. Hệ thống tham chiếu nhập khẩu tự động của CFIA (AIRS) là cơ sở cho các yêu cầu nhập khẩu của Ca-na-đa.
26	G/SPS/N/EU/576	ATTP, TY, QLCL	Liên minh châu Âu	04/7/2022	Dự thảo Quy định ủy ban (EU) sửa đổi Quy định (EC) số 1881/2006 về mức tối đa của	Dự thảo quy định thiết lập mức tối đa đối với axit perfluorooctane sulfonic (PFOS), axit perfluorooctanoic (PFOA), axit perfluorononanoic (PFNA) và axit

					perfluoroalkyl trong một số loại thực phẩm	perfluorohexane sulfonic (PFHxS) và tổng PFOS, PFOA, PFNA và PFHxS trong trứng, thịt cá, giáp xác, nhuyễn thể hai mảnh vỏ, thịt và nội tạng ăn của động vật trên cạn.
27	G/SPS/N/EU/575	ATTP, BVTV, TY	Liên minh châu Âu	04/7/2022	Dự thảo Quy định ủy ban sửa đổi Phụ lục II, III và V Quy định (EC) số 396/2005 của Nghị viện và Hội đồng châu Âu liên quan đến dư lượng tối đa của benalaxyl, bromoxynil, chlorsulfuron, epoxiconazole và fenamiphos trong một số sản phẩm	Dự thảo đề xuất Quy định cập nhật MRLs đối với benalaxyl, bromoxynil, chlorsulfuron, epoxiconazole và fenamiphos trong một số mặt hàng thực phẩm. MRL các chất này sẽ thay đổi; với mức MRLs thấp hơn được cập nhật sau khi cập nhật mức giới hạn mới hoặc xóa các mục đích sử dụng cũ không được phép theo quy định Liên minh châu Âu.
28	G/SPS/N/NZL/692	BVTV	Niu Di-lân	04/7/2022	Tiêu chuẩn quản lý rủi ro cho tàu thủy	Tiêu chuẩn đề xuất dành cho tàu thủy, tiêu chuẩn hiện tại và các yêu cầu về hệ thống lọc sinh học (có trong CRMS-Biofoul) được tổng hợp trong một tài liệu. Tài liệu CRMS-Biofoul sẽ được thu hồi. Tiêu chuẩn thay đổi nhằm đảm bảo tiêu chuẩn tàu thủy phù hợp với mục đích sử dụng của chúng. Thay đổi chủ yếu từ: Kéo dài thời gian cho phép đối với tàu lưu trú ngắn hạn ở Niu Di-lân: Các yêu cầu về kiểm tra hệ thống lọc sinh học trên tàu và thay đổi tên thông thường của các loài gây hại cần quản lý: Lymantria (trước đây là AGM). Thời gian gây rủi ro của loài Lymantria được kéo dài.
29	G/SPS/N/USA/3336	ATTP, BVTV, TY	Hoa Kỳ	30/6/2022	Thông báo tiếp nhận hồ sơ kiến nghị tồn dư thuốc bảo vệ thực vật của hóa chất trong một số loại hàng hóa. Thông báo việc kiến nghị và yêu cầu góp ý	Cơ quan thông báo đã tiếp nhận hồ sơ kiến nghị ban đầu về tồn dư thuốc bảo vệ thực vật có khi thiết lập, sửa đổi quy định về dư lượng hóa chất bảo vệ thực vật trong một số hàng hóa.
30	G/SPS/N/USA/3335	ATTP, BVTV	Hoa Kỳ	30/6/2022	Thông báo tiếp nhận hồ sơ kiến nghị tồn dư thuốc bảo vệ thực vật	Cơ quan thông báo đã tiếp nhận hồ sơ kiến nghị ban đầu về tồn dư thuốc bảo vệ thực vật có khi thiết lập, sửa đổi

					của hóa chất trong một số loại hàng hóa. Thông báo việc kiến nghị và yêu cầu góp ý	quy định về dư lượng hóa chất bảo vệ thực vật trong một số hàng hóa.
31	G/SPS/N/NZL/691	BVTV	Niu Di-lân	30/6/2022	Tiêu chuẩn sức khỏe đối với hàng nhập khẩu: Cây Persea americana (MPI.IHS.PERSEA.PFP) trồng	Tiêu chuẩn đề xuất yêu cầu KDTV để quản lý các loài gây hại được quản lý có liên quan đến cây Persea americana để trồng nhập khẩu vào Niu Di-lân. Áp dụng tiêu chuẩn sức khỏe đối với hàng nhập khẩu: (MPI.IHS.PERSEA.PFP) cho phép buôn bán theo đường mới, chưa được sử dụng kể từ năm 2006.
32	G/SPS/N/IND/285	CT	Ấn Độ	30/6/2022	Quy định về tiêu chuẩn và an toàn thực phẩm sữa đôi (Đồ uống có cồn), 2022	Quy định về tiêu chuẩn và an toàn thực phẩm sữa đôi sữa đôi (Đồ uống có cồn) năm 2022 nêu rõ định nghĩa về rượu whisky mạch nha đơn hoặc rượu whisky ngũ cốc và ghi nhãn cho hàm lượng năng lượng dưới dạng K. Cal.
33	G/SPS/N/IND/284	ATTP, BVTV, TY, QLCL, CT	Ấn Độ	30/6/2022	Quy định về tiêu chuẩn bao bì và an toàn thực phẩm sữa đôi 2022.	Quy định về tiêu chuẩn và an toàn thực phẩm sữa đôi sữa đôi (Bao bì) năm 2022 quy định việc sử dụng nhựa tái chế trong bao bì thực phẩm.
34	G/SPS/N/IND/283	ATTP, BVTV, TY, QLCL, CT	Ấn Độ	30/6/2022	Quy định về tiêu chuẩn và an toàn thực phẩm sữa đôi (Quy định về thực phẩm và phụ gia thực phẩm), 2022	Quy định về tiêu chuẩn và an toàn thực phẩm sữa đôi (Quy định về thực phẩm và phụ gia thực phẩm) năm 2022 quy định các tiêu chuẩn đối với pho mát mozzarella, pho mát phết chế biến, bơ lạc, dầu ngô (ngọc mễ), trứng muối, dầu cá, mùi tây khô, PHỤ LỤC A, Tiêu chuẩn các sản phẩm sữa non trâu bò sục khí trong chất béo thực vật, chất béo trong bánh, tiêu chuẩn axit béo cho dầu ô liu, gạo, gạo tăng cường, oligofructose, tiêu chuẩn vi sinh đối với men làm bánh và si rô cọ (neera)
35	G/SPS/N/EU/574	CT	Liên minh châu Âu	30/6/2022	Quy định thực thi của Ủy ban (EU) 2022/966 ngày 21 tháng 6	Biện pháp đề cập đến những thay đổi trong điều kiện sử dụng, yêu cầu ghi nhãn cụ thể và thông số kỹ thuật của

					năm 2022 sửa đổi Quy định thực thi (EU) 2017/2470 về điều kiện sử dụng, yêu cầu ghi nhãn cụ thể và thông số kỹ thuật của dầu thực phẩm dạng mới <i>Calanus finmarchicus</i>	dầu thực phẩm dạng mới <i>Calanus finmarchicus</i> .
36	G/SPS/N/BRA/2049	BVTV	Bờ-ra-xin	30/6/2022	Dự thảo Nghị quyết số 1099, ngày 24 tháng 6 năm 2022	Dự thảo này đề xuất nghị quyết của Hội đồng quản trị viện - RDC - về việc cấm hoạt chất carbendazim trong các sản phẩm thuốc trừ sâu trong nước. Carbendazim đã được đánh giá lại và được đưa ra kết luận rằng chất này có các đặc tính độc hại và bị cấm đăng ký trong danh mục thuốc trừ sâu theo luật pháp Bờ-ra-xin. Do đó, Hội đồng đề xuất, xác định giải pháp tốt nhất cho vấn đề và ra quyết định về: việc duy trì, áp dụng các biện pháp giảm thiểu rủi ro sức khỏe, nhu cầu thay đổi hồ sơ, ngừng sử dụng hoặc cấm sản xuất, nhập khẩu, xuất khẩu, thương mại hóa và sử dụng thành phần hoạt chất và các sản phẩm kỹ thuật và công thức của nó.
37	G/SPS/N/UGA/200	BVTV	U-gan-đa	29/6/2022	DUS DARS 867: 2022, Tiêu chuẩn đậu đũa khô - Đặc điểm kỹ thuật, Bản đầu tiên.	Dự thảo tiêu chuẩn của U-gan-đa quy định các yêu cầu và phương pháp lấy mẫu và thử nghiệm đối với đậu đũa khô của các giống được trồng từ <i>Vigna unguiculata</i> (L.) Sync. <i>Vigna sinensis</i> (L.) dành cho người. Tiêu chuẩn không áp dụng cho đậu đũa đã chế biến.
38	G/SPS/N/UGA/199	BVTV	U-gan-đa	29/6/2022	DUS DARS 871: 2022, Tiêu chuẩn đậu Hà Lan tách khô - Đặc điểm kỹ thuật, Bản đầu tiên	Dự thảo tiêu chuẩn của Uganda quy định các yêu cầu và phương pháp lấy mẫu và thử nghiệm đối với đậu Hà Lan tách khô của các giống trồng từ <i>Pisum sativum</i> L. và <i>Pisum sativum</i> var. <i>arvense</i> L. dành cho người tiêu dùng. Lưu ý: Dự thảo Tiêu chuẩn Uganda này cũng đã được thông báo cho Ủy ban TBT.

39	G/SPS/N/UGA/198	TY	U-gan-đa	29/6/2022	DUS DARS 1224: 2021, Tiêu chuẩn thịt gà - Thân thịt và các bộ phận, Bản đầu tiên	Dự thảo tiêu chuẩn U-gan-đa quy định các yêu cầu về chất lượng và an toàn, phương pháp lấy mẫu và thử nghiệm đối với thịt gà sống, thân thịt và các bộ phận của nó dùng cho người, không bao gồm các sản phẩm có thêm thành phần khác hoặc "chế phẩm từ gà". Lưu ý: Dự thảo Tiêu chuẩn Uganda này cũng đã được thông báo cho Ủy ban TBT.
40	G/SPS/N/UGA/197	TY	U-gan-đa	29/6/2022	DUS DARS 1199: 2022, Đặc điểm kỹ thuật và phân loại - Trứng ăn được có vỏ, Bản đầu tiên	1.1. Dự thảo Tiêu chuẩn của Uganda quy định các yêu cầu về an toàn và chất lượng, phương pháp lấy mẫu và phương pháp thử nghiệm đối với trứng gà mái ăn được có vỏ dùng cho người. 1.2. Tiêu chuẩn này áp dụng cho các loại trứng gà còn nguyên vỏ dùng để ăn trực tiếp cho con người và sử dụng trong các ngành công nghiệp thực phẩm và/hoặc phi thực phẩm. 1.3. Tất cả trứng phải có nguồn gốc từ gà đẻ hoặc gà đẻ của đàn giống được nuôi trong các trang trại được vận hành thường xuyên theo các quy định hiện hành liên quan đến kiểm tra và an toàn thực phẩm. 1.4. Các thông số kỹ thuật về chất lượng bên trong của quả trứng đối với các tiêu chuẩn này dựa trên tình trạng bên trong của quả trứng khi xoay tròn trứng trước ánh nền. Có thể sử dụng bất kỳ loại ánh sáng nào để cho phép người chấm điểm xác định chính xác nhất quán chất lượng bên trong vỏ trứng, với mục tiêu là khi đập ra một quả trứng bất kỳ và bằng cách xác định giá trị đơn vị Haugh của quả trứng đã vỡ, so sánh giữa hình thức vỡ và hình thức khi soi trước nền, từ đó hỗ trợ trong việc tương quan giữa hình thức trứng khi soi nền và khi vỡ. Lưu ý: Dự thảo Tiêu chuẩn Uganda này cũng đã được thông báo cho Ủy ban TBT.

41	G/SPS/N/UGA/196	TY	U-gan-đa	29/6/2022	DUS DARS 1242: 2022, Tiêu chuẩn thịt ngỗng - Thân thịt và các bộ phận, Bản đầu tiên.	Dự thảo Tiêu chuẩn của Uganda quy định các yêu cầu về chất lượng và an toàn, phương pháp lấy mẫu và phương pháp thử đối với thịt ngỗng sống, thân thịt và các bộ phận của nó dùng cho người, không bao gồm sản phẩm có thêm thành phần khác hoặc "chế phẩm từ ngỗng". Lưu ý: Dự thảo Tiêu chuẩn Uganda này cũng đã được thông báo cho Ủy ban TBT.
42	G/SPS/N/UGA/184	TY	U-gan-đa	29/6/2022	DUS DARS 1246: 2022, Tiêu chuẩn thịt bò (bê) - Thân thịt và phần thịt đã cắt rời, Bản đầu tiên.	Dự thảo Tiêu chuẩn của Uganda quy định việc phân loại thịt bê, các yêu cầu về chất lượng và an toàn, lấy mẫu và các phương pháp kiểm tra tham chiếu đối với thân thịt của chúng, nhằm mục đích làm thức ăn cho người. Tiêu chuẩn này cũng xác định các phần chính của phần thịt cắt từ thân thịt để bán. Lưu ý: Dự thảo Tiêu chuẩn Uganda này cũng đã được thông báo cho Ủy ban TBT.
43	G/SPS/N/UGA/183	TY	U-gan-đa	29/6/2022	DUS DARS 1203: 2022, Đặc điểm kỹ thuật sản phẩm trứng gà, Bản đầu tiên.	Dự thảo tiêu chuẩn của Uganda quy định các yêu cầu về chất lượng và an toàn, các phương pháp lấy mẫu và thử nghiệm đối với các sản phẩm làm từ trứng thu được từ gà mái của loài Gallus gallus nhằm mục đích sử dụng trong sản xuất thực phẩm cho người. Lưu ý: Dự thảo Tiêu chuẩn Uganda này cũng đã được thông báo cho Ủy ban TBT.
44	G/SPS/N/UGA/182	TY	U-gan-đa	29/6/2022	DUS DARS 1202: 2022, Tiêu chuẩn bảo quản trứng có vỏ, Bản đầu tiên.	Dự thảo tiêu chuẩn của Uganda quy định các yêu cầu về chất lượng và an toàn, các phương pháp kiểm tra trứng gà mái còn nguyên vỏ được bảo quản có phù hợp để dùng trực tiếp cho người hay không. Tiêu chuẩn về trứng được bảo quản có vỏ này nhằm mục đích tạo điều kiện thuận lợi cho trao đổi kinh tế giữa các quốc gia và sẽ góp phần cung cấp các sản phẩm chất lượng cho người dân châu Phi. Nó sẽ góp phần bảo vệ sức khỏe

						người tiêu dùng. Lưu ý: Dự thảo Tiêu chuẩn Uganda này cũng đã được thông báo cho Ủy ban TBT.
45	G/SPS/N/UGA/5/ Rev.1	ATTP, BVTV, TY, QLCL, CT	U-gan-đa	29/6/2022	DUS 1659: 2022, Vật liệu tiếp xúc với thực phẩm - Yêu cầu đối với vật liệu đóng gói, Bản thứ hai.	Dự thảo tiêu chuẩn của Uganda đưa ra các yêu cầu đối với các bề mặt tiếp xúc với thực phẩm bao gồm các vật liệu đóng gói và có thể tiếp xúc với thực phẩm trong các điều kiện sử dụng bình thường. "Tiêu chuẩn không bao gồm các lớp phủ hoặc lớp phủ và các chất một phần của thực phẩm và có thể được ăn cùng với nó, chẳng hạn như da xúc xích mà các tiêu chuẩn khác áp dụng. Lưu ý: Dự thảo Tiêu chuẩn Uganda này cũng đã được thông báo cho Ủy ban TBT.
46	G/SPS/N/KGZ/26	BVTV	Kyrgyz	28/6/2022	Dự thảo Quyết định của Hội đồng Ủy ban Kinh tế Á-Âu về việc phê duyệt thủ tục truy xuất nguồn gốc các sản phẩm đã qua kiểm dịch (Hàng hóa đã qua kiểm dịch; Nguyên liệu đã qua kiểm dịch) nhập khẩu vào Lãnh thổ Hải quan của EAEU và di chuyển qua Lãnh thổ Hải quan của EAEU	Quy định đưa ra cách phối hợp tiếp cận để đảm bảo truy xuất nguồn gốc của các sản phẩm đã được kiểm dịch (hàng hóa, nguyên liệu) có nguy cơ cao. Dự thảo quy định áp dụng đối với các sản phẩm thuộc danh mục sản phẩm kiểm dịch thuộc diện kiểm dịch động thực vật (giám sát) tại cửa khẩu hải quan của EAEU, nhập khẩu vào lãnh thổ hải quan của EAEU và di chuyển qua lãnh thổ hải quan của EAEU, được phê duyệt bởi Quyết định của Ủy ban Liên minh Hải quan ngày 18 tháng 6 năm 2010 số 318.
47	G/SPS/N/EGY/136	ATTP, BVTV, TY, QLCL, CT	Ai Cập	28/6/2022	Quyết định số 10 năm 2021 của Ban Giám đốc Cơ quan An toàn thực phẩm quốc gia (NFSA) về quy định công nhận Hệ thống kiểm soát do Cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu áp dụng trong bối cảnh kiểm soát thực phẩm nhập khẩu.	Quyết định này quy định việc tiến hành đánh giá tổng thể hoặc từng phần hệ thống kiểm soát thực phẩm do Cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu (ECCA) thực hiện nhằm đánh giá hiệu quả của hệ thống trong bối cảnh ký kết các thỏa thuận tương đương hoặc công nhận lẫn nhau. Quyết định này cho phép xác minh rằng hệ thống kiểm soát thực phẩm ECCA là dựa trên cơ sở khoa học và đạt được các mục tiêu an toàn thực phẩm phù hợp với các

						yêu cầu chất lượng và an toàn thực phẩm của NFSA.
48	G/SPS/N/EGY/135	ATTP, BVTV, TY, QLCL, CT	Ai Cập	28/6/2022	Quyết định của Cơ quan An toàn thực phẩm quốc gia (NFSA) số 9/2021 về việc xử lý các lô hàng thực phẩm nhập khẩu thuộc diện tạm nhập	Quyết định này quy định đối với lô hàng thực phẩm nhập khẩu thuộc diện tạm nhập và tổ chức thực hiện như sau: 1. Nghĩa vụ và trách nhiệm của người nhập khẩu và Cơ quan quản lý quốc gia về an toàn thực phẩm; 2. Thủ tục xuất khẩu tạm thời; 3. Xử lý vi phạm đối với lô hàng thực phẩm nhập khẩu; 4. Đình chỉ hoặc huỷ bỏ việc cấp phép nhập khẩu thực phẩm; 5. Giảm thời gian giải phóng lô hàng thực phẩm nhập khẩu theo quy định tạm nhập để tạo thuận lợi cho thương mại.
49	G/SPS/N/KOR/622/ Add.3	BVTV	Hàn Quốc	27/6/2022	Bổ sung vật chủ bị cấm của <i>Xylella fastidiosa</i>	Cơ quan Kiểm dịch Động thực vật (APQA), Bộ Nông nghiệp, Thực phẩm và Nông thôn (MAFRA) tại Hàn Quốc, vừa bổ sung một cây ký chủ (hạt <i>Carya illinoensis</i> để gieo hạt) của <i>Xylella fastidiosa</i> , một trong những loài gây hại bị cấm kiểm dịch của Hàn Quốc, dựa trên kết quả của phân tích rủi ro dịch hại (PRA). Việc nhập khẩu các bộ phận liên quan của cây ký chủ và các vật truyền bệnh liên quan đến <i>Xylella fastidiosa</i> từ các khu vực sẽ bị cấm đối với các lô hàng có giấy chứng nhận Kiểm dịch thực vật, được vận chuyển vào và sau ngày 28 tháng 6 năm 2022. Vui lòng xem tài liệu đính kèm để biết thêm chi tiết về cây ký chủ, các sinh vật lây bệnh và khu vực phân bố. https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/KOR/22_4306_00_e.pdf Nội dung chính của phụ lục: Bổ sung các vật chủ bị cấm.

50	G/SPS/N/JPN/1056	BVTV	Nhật Bản	27/6/2022	Biện pháp khẩn cấp để ngăn chặn virus hại quả cà chua nâu (ToBRFV) xâm nhập vào Nhật Bản thông qua nhập khẩu hạt ký chủ của ToBRFV.	Để ngăn chặn ToBRFV xâm nhập vào Nhật Bản, Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản Nhật Bản (MAFF) áp dụng biện pháp khẩn cấp đối với các loại hạt giống được liệt kê trong mục 3. Biện pháp này bao gồm ba thay đổi được nhấn mạnh so với biện pháp hiện tại như được cung cấp trong Mục 36 của bảng phụ lục 2-2 của Sắc lệnh thực thi Đạo luật Bảo vệ thực vật và chi tiết các yêu cầu đối với ToBRFV: A. Biện pháp hiện tại Đối với hạt giống: i. Các mẫu được lấy ngẫu nhiên từ cây bố mẹ và những cây có biểu hiện nghi ngờ được kiểm tra trong thời kỳ thu hoạch bằng phương pháp di truyền thích hợp như xét nghiệm RT-PCR và được phát hiện không nhiễm virus hại quả cà chua nâu; hoặc ii. Hạt giống được kiểm tra trước khi xuất khẩu bằng phương pháp di truyền thích hợp như xét nghiệm RT-PCR và không nhiễm virus hại quả cà chua nâu; 4.600 hạt giống được lấy ngẫu nhiên từ một lô làm mẫu theo quy trình của Hiệp hội Kiểm nghiệm Hạt giống Quốc tế (ISTA); hoặc trường hợp số lượng hạt của lô ít hơn 46.000 hạt thì lấy 10% số hạt để khảo nghiệm; chúng được chia thành nhiều nhất 400 hạt làm các mẫu phụ. Ngoài ra, Tổ chức Bảo vệ Thực vật Quốc gia (NPPO) của nước xuất khẩu sẽ phải khai báo như thông tin dưới đây trong cột khai báo bổ sung giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật. "Thực hiện mục 36 của Bảng phụ lục 2-2 của Sắc lệnh Thực thi Đạo luật Bảo vệ Thực vật (Sắc lệnh MAF số 73/1950) B. Biện pháp khẩn cấp Đối với hạt giống:
----	------------------	------	----------	-----------	--	--

						i. Các mẫu được lấy ngẫu nhiên từ cây bố mẹ và những cây có biểu hiện nghi ngờ được kiểm tra trong thời kỳ thu hoạch bằng phương pháp di truyền thích hợp như xét nghiệm RT-PCR và được phát hiện không nhiễm virus hại quả cà chua nâu; hoặc ii. Hạt giống được kiểm tra trước khi xuất khẩu bằng xét nghiệm RT-PCR thời gian thực sử dụng phương pháp như được mô tả trong quy trình của Liên đoàn Hạt giống Quốc tế (ISF) (2020) và không nhiễm virus hại quả cà chua nâu; 4.600 hạt giống được lấy ngẫu nhiên từ một lô làm mẫu theo quy trình của Hiệp hội Kiểm nghiệm Hạt giống Quốc tế (ISTA); hoặc trường hợp số lượng hạt của lô ít hơn 46.000 hạt thì lấy 10% số hạt để khảo nghiệm; chúng được chia thành nhiều nhất 400 hạt làm mẫu phụ. Ngoài ra, NPPO sẽ phải khai báo như bên dưới trong cột khai báo bổ sung giấy chứng nhận KDTV. i. "Thực hiện mục 36 (Phương pháp di truyền thích hợp cho cây bố mẹ) của Phụ lục 2-2 của Sắc lệnh Thực thi Đạo luật Bảo vệ Thực vật (Sắc lệnh MAF số 73/1950)" ii. "Thực hiện mục 36 (RT-PCR thời gian thực cho hạt giống) của Bảng phụ lục 2-2 của Sắc lệnh Thực thi Đạo luật Bảo vệ Thực vật (Sắc lệnh MAF số 73/1950)"
51	G/SPS/N/GBR/18	ATTP, BVTV, TY	Vương quốc Anh	27/6/2022	Đề xuất giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) cho ethoprophos, fenamidone, methiocarb, propiconazole và pymetrozine theo qui định đăng ký MRL của Vương quốc Anh	Tài liệu dự thảo ban đầu mức giới hạn MRL đề xuất đối với ethoprophos, fenamidone, methiocarb, propiconazole và pymetrozine sau khi Cơ quan an toàn và y tế xem xét các MRL có liên quan. Dự thảo quy định MRLs có sẵn tại các đường dẫn sau: Xem xét lại mức MRL cho ethoprophos - MRL đề xuất (hse.gov.uk) Xem xét lại mức MRLs cho fenamidone - MRL đề xuất (hse.gov.uk)

						Xem xét lại mức MRL cho methiocarb - MRL đề xuất (hse.gov.uk) Xem xét lại mức MRLs cho propiconazole - MRL đề xuất (hse.gov.uk) Xem xét lại mức MRLs cho pymetrozine - MRL đề xuất (hse.gov.uk) Tất cả các mức giới hạn MRL đang được hạ xuống dưới mức giới hạn định lượng, do rủi ro có hại đến sức khỏe con người (tức là mức MRL chưa đảm bảo bảo vệ sức khỏe người sử dụng ở mức thích hợp).
52	G/SPS/N/CHE/87/Add.1	CN, TY	Thụy Sĩ	27/6/2022	Sửa đổi Phụ lục 2 của Sắc lệnh ngày 26 tháng 10 năm 2011 về sản xuất và tiếp thị thức ăn chăn nuôi, phụ gia thức ăn chăn nuôi và thức ăn gia súc (FADO)	Bản sửa đổi bao gồm 28 lần gia hạn cấp phép đối với phụ gia thức ăn chăn nuôi, một lần cấp phép mới của cơ quan quản lý độ axit, bảy lần cấp phép mới cho các chất phụ gia ủ chua, bảy lần cấp phép mới cho các hợp chất tạo hương, một lần cấp phép mới cho một axit amin và sáu lần rút lại giấy phép. https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/CHE/22_4310_00_f.pdf Nội dung chính của phụ lục: Việc cấp phép phụ gia thức ăn chăn nuôi mới và gia hạn thường xảy ra hai lần một năm.
53	G/SPS/N/TPKM/587	ATTP, BVTV, TY	Đài Loan	24/6/2022	Dự thảo tiêu chuẩn về giới hạn dư lượng thuốc trừ sâu trong thực phẩm và dự thảo tiêu chuẩn về giới hạn dư lượng thuốc trừ sâu trong sản phẩm động vật	1. Sửa đổi MRLs thuốc trừ sâu của acequinocyl, azoxystrobin, cyprodinil, famoxadone, flonicamid, flubendiamide, fludioxonil, kresoxim-methyl, mandipropamid, penflufen, propiconazole, pydiflumetofen, pyrifluconazole-etyl cho rau quả, ngũ cốc, sulfoxB-ethyl cho trái cây tetraconazole, SulfoxB-ethyl cho rau ngũ cốc và hạt ca cao. Thu hồi MRLs của các thuốc trừ sâu của acephate, demeton-s-methyl, dicofol, maleic hydrazide, MALS, methamidophos, monocrotophos, MSMA, paraquat, prothiofos trong trái

						cây, rau, đậu và gạo; 2. Thu hồi MRLs thuốc trừ sâu chlorpyrifos dùng cho mô, trứng, sữa gia súc, gia cầm.
54	G/SPS/N/CAN/1444	ATTP, TC	Ca-na-đa	24/6/2022	Thông báo về việc sửa đổi danh sách các chất tạo nhũ, tạo keo, ổn định hoặc làm đặc được phép sử dụng để mở rộng việc sử dụng gellan gum để làm đồ uống làm trắng.	Cơ quan Quản lý Thực phẩm của Bộ Y tế Canada đã hoàn thành một đánh giá an toàn trước khi đưa ra thị trường chất phụ gia thực phẩm đề nghị chấp thuận cho việc sử dụng gellan gum trong kem béo thực vật (coffee whiteners) có hương vị. Gellan gum đã được phép sử dụng ở Canada như một chất ổn định trong nhiều loại thực phẩm ở mức sử dụng tối đa lên đến 5.000 ppm. Kết quả đánh giá trước khi bán ra thị trường cho thấy tính an toàn và hiệu quả của gellan gum cho mục đích sử dụng được đề trình. Do đó, Bộ Y tế Canada đã mở rộng việc sử dụng gellan gum như được mô tả trong tài liệu thông tin bên dưới bằng cách sửa đổi danh sách các chất tạo nhũ, tạo keo, ổn định hoặc làm đặc được phép, có hiệu lực từ ngày 3 tháng 6 năm 2022. Mục đích của thông báo này là để thông báo công khai quyết định của Bộ về vấn đề này và cung cấp thông tin liên hệ thích hợp cho những người muốn gửi yêu cầu hoặc thông tin khoa học mới liên quan đến sự an toàn của phụ gia thực phẩm này.
55	G/SPS/N/CAN/1443	ATTP, CT	Ca-na-đa	24/6/2022	Thông báo về việc sửa đổi danh sách các chất ngọt được phép sử dụng để mở rộng việc sử dụng kali acesulfame cho các loại súp và các loại nước sốt.	Cơ quan Quản lý Thực phẩm của Bộ Y tế Canada đã hoàn thành đánh giá an toàn trước thị trường của một đề trình phụ gia thực phẩm để xin phê duyệt cho phép sử dụng acesulfame kali trong các loại nước lẩu, nước sốt và gói nước sốt đi kèm với các sản phẩm mì ăn liền. Acesulfame kali đã được cho phép sử dụng làm chất tạo ngọt trong nhiều loại thực phẩm. Các kết quả đánh giá trước thị trường chứng minh tính

						an toàn của acesulfame kali cho các mục đích sử dụng trên. Do đó, Bộ Y tế Canada đã mở rộng việc sử dụng kali acesulfame như được mô tả trong tài liệu thông tin bên dưới bằng cách sửa đổi danh sách chất tạo ngọt được phép sử dụng, có hiệu lực từ ngày 20 tháng 6 năm 2022. Mục đích của thông báo này là để thông báo công khai quyết định của Bộ về vấn đề này và cung cấp thông tin liên hệ thích hợp cho những người muốn gửi yêu cầu hoặc thông tin khoa học mới liên quan đến sự an toàn của phụ gia thực phẩm này.
56	G/SPS/N/CAN/1442	ATTP, BVTV	Ca-na-đa	24/6/2022	Đề xuất mức giới hạn dư lượng tối đa: Hexythiazox (PMRL2022-14).	Mục tiêu của tài liệu được thông báo PMRL2022-14 là tham khảo ý kiến về giới hạn dư lượng tối đa được liệt kê (MRL) đối với hexythiazox, được đề xuất bởi Cơ quan quản lý dịch hại của Bộ Y tế Canada (PMRA). MRL Hàng hóa nông sản thô (RAC) (ppm) ¹ và/hoặc đã chế biến 15 Trà (lá khô) 1ppm = phần triệu
57	G/SPS/N/BRA/2048	BVTV	Bờ-ra-xin	24/6/2022	Dự thảo Nghị quyết số 1097, ngày 3 tháng 6 năm 2022	Dự thảo nghị quyết này được coi là đề xuất đưa các hoạt chất sau vào danh sách chuyên khảo các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, được công bố thông qua Chi thị quy phạm số 103 - ngày 19 tháng 10 năm 2021 trên Công báo Bờ-ra-xin (DOU - Diário Ofício da União): a18 – abamectin, a26-zoxystrobin, a29 – acetamiprid, b46 – benzovindiflupyr, c18-lorotalonil, c36 – cyproconazole, c47 – cyprodinil, c70 – chlorantraniliprole, f43 – iproil, f72udioxoniopyl49 g02 – glyphosate, m02– mancozeb, m32 – metoxyfenozide,

						p21 – propiconazole, p34 – pyriproxyfen, p61 – pyroxasulfone, s13-s-metolachlor, t05-tebutiuron, t28.1-triclopyrbutyl và t48– iamethoxam.
58	G/SPS/N/BRA/2047	BVTV	Bờ-ra-xin	24/6/2022	Dự thảo Nghị quyết số 1096, ngày 02 tháng 6 năm 2022.	Dự thảo nghị quyết này được coi là đề xuất đưa các hoạt chất TC83 - cinnamonom cassia và C83.1 - cinnamaldehyde vào danh mục chuyên khảo về các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, được xuất bản bởi Chi thị quy phạm số 103 - ngày 19 tháng 10 năm 2021 trên Công báo Bờ-ra-xin (DOU - Diário Onking da União).
59	G/SPS/N/BRA/2046	BVTV	Bờ-ra-xin	24/6/2022	Thông báo số 60, ngày 21 tháng 6 năm 2022	Thông báo này xác định VIỆC TẠM NGỪNG VIỆC nhập khẩu, sản xuất, thương mại hóa và phân phối hoạt chất carbendazim và các sản phẩm kỹ thuật có chứa hoạt chất này trên toàn lãnh thổ quốc gia như một biện pháp vệ sinh thực phẩm. Quy chế này cũng sẽ được thông báo cho Ủy ban TBT.
60	G/SPS/N/ARE/256, G/SPS/N/BHR/224 G/SPS/N/KWT/121, G/SPS/N/OMN/120 G/SPS/N/QAT/124, G/SPS/N/SAU/467 G/SPS/N/YEM/65	ATTP	Ả Rập Xê Út	24/6/2022	Vương quốc Ả Rập Xê Út/Hội đồng Hợp tác các Quốc gia Ả Rập Vùng Vịnh dự thảo Quy định kỹ thuật về hương liệu được phép sử dụng trong thực phẩm và hướng dẫn sử dụng chúng	Dự thảo quy chuẩn kỹ thuật này liên quan đến hương liệu tự nhiên, hương liệu nhân tạo và chất điều vị được phép sử dụng trong sản phẩm thực phẩm, bên cạnh các hướng dẫn sử dụng an toàn và dùng cho người.
61	G/SPS/N/EU/573	ATTP, BVTV, TY	Liên minh châu Âu	22/6/2022	Dự thảo sửa đổi Phụ lục II và III của Quy định (EC) số 396/2005 của Nghị viện Châu Âu và Hội đồng liên quan đến mức dư lượng tối đa đối với 1-metyl-3-(trifluoromethyl) -1H-pyrazole-4-carboxamide, cycloxydim ,	Dự thảo quy định được đề xuất liên quan đến việc xem xét các MRL hiện có đối với 1-methyl-3-(trifluoromethyl) -1H-pyrazole-4-carboxamide, cycloxydim, cyflumetofen, cyfluthrin, metobromuron và penthiopyrad trong một số mặt hàng thực phẩm nhất định. MRL đối với các chất này trong một số mặt hàng được thay đổi: tăng hoặc giảm. MRLs thấp hơn được

					cyflumetofen, cyfluthrin, metobromuron và penthiopyrad trong hoặc trên một số sản phẩm	thiết lập sau khi cập nhật các giới hạn xác định và/hoặc xóa các mục đích sử dụng cũ không được cho phép nữa ở Liên minh Châu Âu hoặc các mối quan tâm về sức khỏe con người có thể không bị loại trừ. Mức dư lượng tối đa cho một số chất cũng đã được cập nhật.
62	G/SPS/N/NZL/690	TY	Niu Di-lân	21/6/2022	Thông báo về thực phẩm: Yêu cầu đối với nhà nhập khẩu thực phẩm đã đăng ký và thực phẩm nhập khẩu để bán	Thông báo này nêu rõ các yêu cầu đối với các nhà nhập khẩu đã đăng ký tại Niu Di-lân và thực phẩm nhập khẩu để bán. Phần 5 và 6 của Thông báo thực phẩm bao gồm các yêu cầu nhập khẩu đối với các loại thực phẩm cụ thể cần được thông quan để nhập cảnh vào Niu Di-lân. Các yêu cầu đối với thực phẩm nhập khẩu được đề cập trong Phần 5 không thay đổi so với các yêu cầu hiện hành. Bộ KH & ĐT Niu Di-lân đang lấy ý kiến về Phần 6 của Thông báo Thực phẩm, trong đó có các yêu cầu nhập khẩu đối với thịt bò và các sản phẩm từ thịt bò và thực phẩm có chứa các sản phẩm đó. Nội dung của Phần 6 đã được chuyển từ một tài liệu hoạt động của Bộ KH & ĐT thành thông báo thực phẩm được đề xuất và chúng phản ánh phần lớn cách các quy tắc hiện đang được thực hiện. Danh sách các quốc gia đủ điều kiện xuất khẩu thịt trâu, bò và các sản phẩm từ thịt sang Niu Di-lân và các điều kiện nhập khẩu tương ứng từ các quốc gia này không thay đổi, ngoại trừ các điều kiện sau: a) những thay đổi về yêu cầu thông quan đối với các sản phẩm từ Úc; b) bổ sung Uruguay vào danh sách. Các giải thích thêm có thể được tìm thấy trong tài liệu thảo luận được cung cấp.
63	G/SPS/N/AUS/539	TY, QLCL	Úc	21/6/2022	Lời khuyên về an toàn sinh học cho động vật 2022/03	Như đã nêu trong Lời khuyên về an toàn sinh học cho động vật (Biosecurity Advices 2022 - DAWE), Bộ Nông nghiệp, Nước và Môi trường của Úc đã phát hành

						Tài liệu như là bước đầu tiên trong phân tích rủi ro nhập khẩu an toàn sinh học (BIRA) đối với việc nhập khẩu cá tầm sống nhằm mục đích nuôi trồng thủy sản. BIRA sẽ xác định các mối nguy an toàn sinh học liên quan đến việc nhập khẩu cá tầm sống và việc đánh giá rủi ro của các mối nguy sẽ được thực hiện theo yêu cầu. Tài liệu phác thảo các quy trình cần tuân thủ và nhận dạng mối nguy. Các đối tác thương mại sẽ được thông báo về việc phát hành dự thảo báo cáo BIRA đúng hạn và sẽ có cơ hội đóng góp ý kiến bổ sung vào thời điểm đó.
--	--	--	--	--	--	---

B. DANH SÁCH CÁC QUY ĐỊNH ĐÃ CÓ HIỆU LỰC

STT	Mã WTO	Lĩnh vực	Quốc gia	Ngày thông báo	Tiêu đề	Tóm tắt
1	G/SPS/N/CHL/722/Add.1	BVTV	Chi-lê	19/07/2022	Nghị quyết miễn trừ 3.541 – Quy định yêu cầu kiểm dịch thực vật nhập khẩu đối với hạt đậu phộng (<i>Arachis hypogea</i>) còn vỏ và không vỏ, bãi bỏ Nghị quyết số 4.143 năm 2018	Chi-lê thông báo Nghị quyết miễn trừ số 3.541 “Ban hành yêu cầu kiểm dịch thực vật nhập khẩu đối với hạt đậu phộng (<i>Arachis hypogea</i>) còn vỏ và không vỏ, bãi bỏ Nghị quyết số 4.143 năm 2018” được đăng trên Công báo ngày 12 tháng 7 năm 2022, có hiệu lực sau 30 ngày kể từ ngày đăng tải. Phụ lục liên quan: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực
2	G/SPS/N/EU/509/Add.1	TY	Liên minh châu Âu	18/07/2022	Mã danh pháp, mã hệ thống hài hòa và điều kiện nhập khẩu của một số sản phẩm hỗn hợp, một số hàng hóa và chim cảnh được miễn kiểm soát tại các chốt kiểm soát biên giới, yêu cầu đối với sản phẩm hỗn hợp miễn kiểm soát tại các chốt kiểm soát biên giới	Đề xuất trong thông báo G/SPS/N/EU/509 (ngày 27 tháng 9 năm 2021) được thông qua theo Quy định của Ủy ban (EU) 2022/887 ngày 28 tháng 3 năm 2022 sửa đổi Quy định (EU) 2019/625 về mã danh pháp, mã hệ thống hài hòa và điều kiện nhập khẩu một số sản phẩm hỗn hợp, sửa đổi Quy định (EU) số 2019/2122 về hàng hóa và chim cảnh được miễn kiểm soát tại chốt kiểm soát biên giới, sửa đổi Quy định (EU) 2021/630 yêu cầu với sản phẩm hỗn hợp miễn kiểm soát tại các chốt kiểm soát biên giới (Văn bản liên quan đến EEA) (OJ L 154, ngày 7 tháng 6 năm 2022, trang 23). Quy định sẽ có hiệu lực sau 20 ngày công bố trên Tạp chí của Liên minh châu Âu. https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/EEC/22_4735_00_e.pdf https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/EEC/22_4735_00_f.pdf https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/EEC/22_4735_00_s.pdf

						Phụ lục liên quan: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực
3	G/SPS/N/CAN/1433/ Add.1	ATTP, BVTV	Ca-na-đa	18/07/2022	Giới hạn dư lượng tối đa: Flutriafol	Tài liệu mức dư lượng tối đa (PMRL) cho flutriafol thông báo trong G/SPS/N/CAN/1433 (ngày 13 tháng 4 năm 2022) được thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2022, có mức MRL đề xuất như bên dưới: MRL (ppm)¹ Nông sản thô (RAC) và nông sản đã qua chế biến 20 Hoa bia (khô) 0,6 Hạt hạnh nhân ¹ ppm = phần triệu Mức MRL của Ca-na-đa hiện có trên Cơ sở dữ liệu mức dư lượng tối đa của Bộ Y tế Ca-na-đa (https://pest-control.canada.ca/pesticide-registry/en/disclaimer-page.html), trên trang web Mức giới hạn dư lượng thuốc BVTV (https://www.canada.ca/en/healthcanada/services/consumer-product-safety/pesticides-pest-management/public/protecting-yourhealth-enosystem/pesticides-food/maximum-residue-limits-pesticides.html). Cơ sở dữ liệu này cho phép người dùng tìm kiếm các loại thuốc trừ sâu hoặc thực phẩm. Phụ lục liên quan: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực
4	G/SPS/N/EU/513/ Add.1	BVTV, TY, QLCL	Liên minh châu Âu	13/7/2022	Danh sách các loài ngoại lai xâm hại mà Liên minh châu Âu quan tâm	Đề xuất được thông báo trong G/SPS/N/EU/513 (ngày 28 tháng 10 năm 2021) hiện đã được Quy định thực thi (EU) số 2022/1203 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2022 sửa đổi Quy định thực thi (EU) số 2016/1141 để cập nhật danh sách xâm phạm các loài ngoại lai mà Liên minh quan tâm (OJ L 186, ngày 13 tháng 7 năm 2022, trang 10).

						Quy định này sẽ có hiệu lực vào ngày thứ 20 sau khi được công bố trên Tạp chí chính thức của Liên minh Châu Âu. https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/EEC/22_4654_00_e.pdf https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/EEC/22_4654_00_f.pdf https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/EEC/22_4654_00_s.pdf Nội dung chính của phụ lục: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc có hiệu lực của quy định
5	G/SPS/N/TPKM/581/Add.1	TY	Đài Loan	11/7/2022	Sản phẩm thịt gia súc, gia cầm nhập khẩu dùng làm thực phẩm phải có giấy chứng nhận sức khỏe chính thức do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp.	Sản phẩm thịt gia súc, gia cầm nhập khẩu phải có giấy chứng nhận sức khỏe chính thức do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp. https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/TPKM/22_4587_00_x.pdf Nội dung chính của phụ lục: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc có hiệu lực của quy định
6	G/SPS/N/CAN/1084/Rev.1/Add.1	ATTP, BVTV, TY, QLCL, CT	Ca-na-đa	08/7/2022	Thực phẩm đông lạnh (Trước đây là hiện đại hóa việc ghi nhãn thực phẩm)	Cơ quan kiểm tra thực phẩm Ca-na-đa (CFIA) thông báo cho các nước thành viên theo thông báo số G/SPS/N/CAN/1084/Rev.1 ngày 25 tháng 6 năm 2019 về việc tham vấn toàn dân các quy định đề xuất việc ghi nhãn thực phẩm, đóng gói sẵn ở Ca-na-đa. Do đại dịch COVID-19, CFIA đã điều chỉnh quy định dưới tên Thực phẩm đông lạnh, bao gồm: - Bãi bỏ một số kích thước container tiêu chuẩn; - Hợp nhất một số quy định bằng việc tham khảo kích thước container tiêu chuẩn; - Hợp nhất một số tên lớp; - Cập nhật định nghĩa thực phẩm thử nghiệm đưa ra thị trường;

						- Hải hòa hóa, sắp xếp một cách hợp lý các yêu cầu ghi nhãn thực phẩm. Những thay đổi này không tạo ra bất cứ thay đổi liên quan đến nhãn thực phẩm. Những thay đổi này không ảnh hưởng đến việc kiểm tra (tần suất kiểm tra, các mặt hàng bị kiểm tra hoặc cách thức kiểm tra). Thay đổi có hiệu lực ngày 6 tháng 7 năm 2022. Phụ lục liên quan: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực.
7	G/SPS/N/AUS/502/Add.18	BVTV	Úc	08/7/2022	Thông báo về các biện pháp khẩn cấp đối với một cứng đốt (Khapra)	Vào tháng 8 năm 2020, Úc đã thông báo cho các đối tác thương mại thông qua hệ thống thông báo WTO-SPS (G/SPS/N/AUS/502) dự định thực thi biện pháp khẩn cấp theo từng giai đoạn để bảo vệ Úc trước sự xâm nhập, phát triển và lây lan của một cứng đốt (<i>Trogoderma granarium</i>) thông qua nhiều con đường khác nhau. Úc cũng ban hành các thông báo: G/SPS/N/AUS/502/Add.1, Add.2, Add.9, Add.13, Add.14, Add.15 trước khi thực hiện từng giai đoạn các biện pháp khẩn cấp. Phụ lục thông báo cho các đối tác thương mại của Úc, vào ngày 07 tháng 7 năm 2022, Úc sẽ bắt đầu phân tích rủi ro dịch hại (PRA) đánh giá các rủi ro một cứng đốt khapra (<i>Trogoderma granarium</i>) gây ra thông qua nhiều con đường khác nhau, đánh giá hiệu quả của các biện pháp khẩn cấp, đánh giá tính hiệu quả của biện pháp KDTV, đảm bảo biện pháp KDTV đang thực hiện đều được có bằng chứng khoa học. Thông báo để các đối tác thương mại của Úc cung cấp thông tin, bằng chứng khoa học, về tình trạng của một cứng đốt khapra ở quốc gia các nước thành viên nhằm hỗ trợ Úc tiến hành phân tích nguy cơ dịch hại. Thông tin và bằng chứng tình trạng dịch hại phải phù hợp với

						ISPM 8. Úc sẽ áp dụng các biện pháp khẩn cấp đối với một cứng đốt khapra và các loài Trogoderma khác có liên quan đến an toàn sinh học liên quan đến các sản phẩm thực vật lưu trữ cho đến khi hoàn thành phân tích nguy cơ dịch hại và cho đến khi các khuyến nghị về biện pháp KDTV được ban hành. Phụ lục liên quan: Thông tin bổ sung khi phân tích nguy cơ dịch hại đối với một cứng đốt Khapra.
8	G/SPS/N/TPKM/584/Add.1	ATTP, BVTV, TY, QLCL, CT	Đài Loan	30/6/2022	Thực phẩm, phụ gia thực phẩm, dụng cụ, hộp đựng hoặc bao bì phân loại theo 13 mã CCC	Dự thảo Thực phẩm, phụ gia thực phẩm, dụng cụ, hộp đựng hoặc bao bì phân loại theo 13 mã CCC trong thông báo G/SPS/N/TPKM/584 vào ngày 21 tháng 2 năm 2022, đã thông qua và ban hành ngày 29 tháng 6 năm 2022 sẽ có hiệu lực ngày 01 tháng 8 năm 2022. Hàng hóa được phân loại theo 13 mã CCC cần tuân thủ "Quy định kiểm tra thực phẩm nhập khẩu và sản phẩm liên quan" nếu hàng hóa là thực phẩm, phụ gia thực phẩm, dụng cụ, hộp đựng hoặc bao bì. Nhà nhập khẩu phải đăng ký kiểm tra với Cục Quản lý thực phẩm và dược phẩm, Bộ Y tế và phúc lợi. http://www.fda.gov.tw/TC/newsContent.aspx?cid=3&id=28078 https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/TPKM/22_4440_00_e.pdf Phụ lục liên quan: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực.
9	G/SPS/N/NZL/684/Add.1	BVTV	Niu Di-lân	30/6/2022	<u>Đề xuất quản lý rủi ro - Nhập khẩu cây Prunus cerasus x Prunus canescens để trồng</u>	Thông qua quy định https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/NZL/22_4441_00_e.pdf Phụ lục liên quan: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực

10	G/SPS/N/EU/544/ Add.1	TY, QLCL	Liên minh châu Âu	29/6/2022	Các thỏa thuận thống nhất để thực hiện các kiểm soát chính thức liên quan đến chất gây ô nhiễm trong thực phẩm, về nội dung bổ sung cụ thể của các kế hoạch kiểm soát quốc gia dài hạn và các bố trí bổ sung cụ thể để chuẩn bị các kế hoạch	Đề xuất được thông báo trong văn bản G/SPS/N/EU/544 (ngày 7 tháng 02 năm 2022) hiện đã được Quy định thực thi (EU) 2022/932 ngày 9 tháng 6 năm 2022 thông qua về các thỏa thuận thống nhất để thực hiện các kiểm soát chính thức liên quan đến chất gây ô nhiễm trong thực phẩm, về nội dung bổ sung cụ thể của các kế hoạch kiểm soát quốc gia dài hạn và các thỏa thuận bổ sung cụ thể để chuẩn bị các kế hoạch đó (Văn bản có liên quan đến EEA) [OJ L 162, ngày 17 tháng 6 năm 2022, tr. 13]. Quy chế sẽ được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2023. https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/EEC/22_4414_00_e.pdf https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/EEC/22_4414_00_s.pdf https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/EEC/22_4414_00_f.pdf Nội dung chính của phụ lục: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc có hiệu lực của quy định
11	G/SPS/N/EU/543/ Add.1	TY, QLCL	Liên minh châu Âu	29/6/2022	Quy tắc thực hiện các kiểm soát chính thức liên quan đến chất gây ô nhiễm trong thực phẩm	Đề xuất thông báo G/SPS/N/EU/543 (ngày 7 tháng 02 năm 2022) hiện đã được thông qua theo quy định được ủy quyền của Ủy ban (EU) số 2022/931 ngày 23 tháng 3 năm 2022 bổ sung Quy định (EU) 2017/625 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng bằng cách đặt ra các quy tắc để thực hiện các kiểm soát chính thức liên quan đến các chất gây ô nhiễm trong thực phẩm (Văn bản có liên quan đến EEA) [OJ L 162, ngày 17 tháng 6 năm 2022, tr. 7]. Quy định sẽ được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2023. https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/EEC

						/22_4413_00_e.pdf https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/EEC/22_4413_00_f.pdf https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/EEC/22_4413_00_s.pdf Nội dung chính của phụ lục: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc có hiệu lực của quy định
12	G/SPS/N/TPKM/586/Add.1	TY	Đài Loan	24/6/2022	Việc sửa đổi "Yêu cầu kiểm dịch đối với việc nhập khẩu sản phẩm có nguồn gốc động vật" liên quan đến Điều 19 (Phụ lục 18-4) của "Quy định nhập khẩu hàng hóa thuộc đối tượng kiểm dịch động vật"	Đài Loan thông báo về dự thảo sửa đổi "Yêu cầu kiểm dịch đối với việc nhập khẩu sản phẩm có nguồn gốc động vật" liên quan đến Điều 19 (Phụ lục 18-4) của "Quy định nhập khẩu hàng hóa thuộc Đối tượng kiểm dịch động vật" vào ngày 30 tháng 5 năm 2022 (G/SPS/N/TPKM/586). Bản sửa đổi được ban hành vào ngày 17 tháng 6 năm 2022. https://www.baphiq.gov.tw/theme_data.php?theme=news&sub_theme=message&id=20340 https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/TPKM/22_4272_00_e.pdf Nội dung chính của phụ lục: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc bắt đầu có hiệu lực của quy định
13	G/SPS/N/TPKM/530/Add.6	ATTP, BVTV, TY, QLCL, CT	Đài Loan	24/6/2022	Gia hạn các biện pháp thay thế tạm thời đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 cho việc nộp Giấy chứng nhận vệ sinh và an toàn thực phẩm trong điều kiện đại dịch COVID-19.	Gia hạn các biện pháp thay thế tạm thời đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 cho việc nộp giấy chứng nhận vệ sinh và an toàn thực phẩm trong điều kiện đại dịch COVID-19. Nội dung chính của phụ lục: Gia hạn các Biện pháp thay thế tạm thời đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 cho việc nộp Giấy chứng nhận vệ sinh và an toàn thực phẩm trong điều kiện đại dịch COVID-19.
14	G/SPS/N/TPKM/538/Add.1	TY	Đài Loan	22/6/2022	Việc sửa đổi "Quy tắc thực thi quy chế phòng chống và kiểm	Đài Loan đã thông báo về dự thảo sửa đổi "Quy tắc thực thi của Quy chế phòng chống và kiểm soát các bệnh

					soát các bệnh truyền nhiễm ở động vật"	động vật truyền nhiễm" vào ngày 10 tháng 7 năm 2020 (G/SPS/N/TPKM/538). Việc sửa đổi các Quy tắc Thực thi đã được ban hành vào ngày 23 tháng 5 năm 2022. https://www.baphiq.gov.tw/theme_data.php?theme=news&sub_theme=message&id=20324 https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/TPKM/22_4212_00_e.pdf Nội dung chính của phụ lục: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc bắt đầu có hiệu lực của quy định
	G/SPS/N/EU/545/Add.1	BVTV	Liên minh châu Âu	22/6/2022	Yêu cầu đối với việc đưa vào Liên minh châu Âu một số loại trái cây Capsicum (L.), Citrus L., Citrus sinensis Pers., Prunus persica (L.) Batsch và Punica granatum L.	Đề xuất được thông báo trong G/SPS/N/EU/545 (ngày 10 tháng 2 năm 2022) đã được ban hành bởi Ủy ban thực thi tại qui định (EU) số 2022/959 ngày 16 tháng 6 năm 2022, sửa đổi Phụ lục VII về Quy định Thực thi (EU) 2019/2072 theo các yêu cầu để đưa vào Liên minh một số loại trái cây Capsicum (L.), Citrus L., Citrus sinensis Pers., Prunus persica (L.) Batsch và Punica granatum L. (OJ L 165, 21 tháng 6 năm 2022, trang 30) Quy định sẽ được áp dụng kể từ ngày 14 tháng 7 năm 2022. https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/EEC/22_4216_00_e.pdf https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/EEC/22_4216_00_f.pdf https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/EEC/22_4216_00_s.pdf Nội dung chính của phụ lục: Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc bắt đầu có hiệu lực của quy định
15						

Lĩnh vực:

- ATTP: An toàn thực phẩm;
- BVTV: Bảo vệ thực vật;
- CN: Chăn nuôi;
- TY: Thú y;
- QLCL: Quản lý chất lượng;
- CT: Công thương.

Chi tiết nội dung dự thảo xin truy cập địa chỉ: <http://www.spsvietnam.gov.vn/thong-bao-cac-nuoc-thanh-vien> hoặc tham khảo trên: <https://docs.wto.org>